

KẾ HOẠCH

thực hiện Nghị quyết 07-NQ/TW của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	
ĐỀ NĂM	Số: 136
Chuyên:	Ngày: 26/5/17
Lưu hồ sơ số:	

Trong những năm qua, thực hiện các chủ trương, chính sách, nghị quyết của Trung ương và Chính phủ. Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã lãnh đạo, chỉ đạo ban hành nhiều kế hoạch, chương trình nhằm thực hiện nhiều giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành ngân sách nhà nước và các khoản vay đã góp phần tích cực vào việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, xử lý các vấn đề cấp bách về thiên tai, dịch bệnh của địa phương. Tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước giai đoạn 2011-2015 bình quân là 8,5% GRDP, tốc độ tăng thu bình quân là 12,5%/năm. Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn năm 2015 là 6.720 tỷ đồng, tổng chi ngân sách địa phương là 11.426 tỷ đồng, trong đó chi đầu tư phát triển chiếm 35% tổng chi. Các khoản vay đầu tư đảm bảo thực hiện đúng quy định. Các cơ chế, chính sách, quản lý, sử dụng ngân sách địa phương từng bước được hoàn thiện theo hướng công khai, minh bạch, dân chủ.

Tuy nhiên, công tác quản lý tài chính-nhà nước cũng còn tồn tại, hạn chế: Quy mô thu ngân sách so với tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) còn thấp; các nguồn thu về đất, xô số kiến thiết chiếm tỷ trọng lớn trong tổng thu, cơ cấu nguồn thu chưa bền vững; tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế còn nhiều. Nhu cầu chi ngân sách lớn, vượt khả năng cân đối; thu không đủ chi, ngân sách Trung ương trợ cấp trên 50% trong tổng chi; nợ đọng xây dựng cơ bản, nợ các chương trình và tạm ứng, ứng trước ngân sách còn khá lớn, một số dự án phải vay để thực hiện. Việc sử dụng ngân sách và vốn đầu tư xây dựng cơ bản còn lãng phí, kém hiệu quả.

Để thực hiện tốt Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững. Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch thực hiện với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1- Quán triệt các quan điểm trong Nghị quyết số 07-NQ/TW để nâng cao nhận thức của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp, các cơ quan, ban, ngành đoàn

thể, cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác tài chính, ngân sách Nhà nước và quản lý nợ công; từ đó, có nhận thức đúng đắn trong cả hệ thống chính trị, tạo sự đồng thuận, thống nhất về nhận thức và hành động trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đề ra.

2- Khắc phục những hạn chế, yếu kém trong việc sử dụng ngân sách, quản lý nợ công thời gian qua, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và đề cao trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cơ quan, đơn vị, đặc biệt là người đứng đầu trong tổ chức thực hiện Nghị quyết, nhất là ý thức chấp hành kỷ luật tài chính, sử dụng ngân sách nhà nước.

3- Phát huy sự chủ động, sáng tạo của các đơn vị, địa phương trong tinh; thu hút tối đa nguồn lực của xã hội. Cơ cấu lại thu, chi ngân sách địa phương, coi trọng chi đầu tư phát triển; tiết kiệm chi thường xuyên và giảm bội chi ngân sách nhà nước. Thực hiện huy động, phân bổ, sử dụng nguồn lực ngân sách nhà nước phù hợp với các mục tiêu, định hướng phát triển của tỉnh góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư công.

II. QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1- Quan điểm

Quán triệt đầy đủ 3 quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 07-NQ/TW của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững:

- Cơ cấu lại ngân sách nhà nước và quản lý nợ công phải đặt trong tổng thể cơ cấu lại nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, bảo đảm hiệu quả, toàn diện, công bằng, bền vững, động viên hợp lý các nguồn lực. Thực hành triết lý tiết kiệm, chống lãng phí; xác định tiết kiệm là quốc sách hàng đầu; chỉ chi trong khả năng của nền kinh tế và chi vay trong khả năng trả nợ. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính-nghiên cứu nhà nước, tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của các cấp về thu, chi ngân sách nhà nước, sử dụng vốn vay và xử lý nợ công, hạn chế và tiến tới xóa bỏ cơ chế “xin-cho”.

- Kết hợp hài hòa giữa giải quyết các vấn đề quan trọng, cấp bách với các vấn đề cơ bản, dài hạn, hướng đến mục tiêu phát triển bền vững. Bảo đảm vai trò chủ đạo của ngân sách Trung ương, phát huy sự chủ động, sáng tạo của các bộ, ngành, địa phương; thu hút tối đa nguồn lực của xã hội. Điều chỉnh quan hệ giữa tích lũy và tiêu dùng, giữa chi thường xuyên và chi đầu tư phát triển; tiết kiệm chi thường xuyên để tăng tỷ trọng chi đầu tư phát triển, chi trả nợ trong tổng chi ngân sách nhà nước và giảm bội chi ngân sách nhà nước. Thực hiện huy động, phân bổ, sử dụng nguồn lực ngân sách nhà nước gắn với các ưu tiên chiến lược của nền kinh tế.

- Đổi mới công tác quản lý tài chính-nghiên cứu nhà nước phù hợp với thông lệ và chuẩn mực quốc tế, hỗ trợ hiệu quả quá trình hội nhập kinh tế quốc tế; bảo đảm độc lập, tự chủ, chủ quyền đất nước.

2- Mục tiêu

2.1- Mục tiêu tổng quát

Từng bước cơ cấu lại ngân sách địa phương theo hướng chủ động, bảo đảm nguồn thu cân đối cho các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh; tăng cường huy động, quản lý, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tài chính, thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, đầu tư giao thông nông thôn, xây dựng nông thôn mới và đảm bảo cho các nhiệm vụ cấp bách phát sinh, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội theo Nghị quyết Đại hội X Đảng bộ tỉnh.

2.2- Mục tiêu cụ thể

Tỷ lệ huy động vào ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 bình quân khoảng 10,5-11% GRDP, phấn đấu tổng thu ngân sách đến năm 2020 gấp 2 lần trở lên so năm 2015, tốc độ tăng bình quân là 14-15%. Trong tổng thu ngân sách nhà nước, tỷ trọng thu thuế từ khu vực công thương nghiệp, dịch vụ ngoài quốc doanh khoảng 40-42%. Tổng chi ngân sách địa phương đến năm 2020 là 15.955 tỷ đồng; tỉ trọng chi đầu tư phát triển giai đoạn 2016-2020 khoảng 33-34%. Ưu tiên chi trả nợ, bảo đảm nguồn thực hiện cải cách tiền lương.

III. CHỦ TRƯƠNG VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1- Đẩy mạnh cải cách hành chính tạo môi trường thuận lợi, thu hút đầu tư, thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, tạo nguồn thu vững chắc cho ngân sách nhà nước. Tập trung tái cơ cấu kinh tế, trọng tâm cơ cấu lại nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) như mục tiêu đề ra (bình quân đạt 8,5%/năm).

2- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục sâu rộng, tạo thống nhất nhận thức và hành động trong toàn Đảng bộ và nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp về chấp hành nghĩa vụ nộp thuế, pháp luật về ngân sách nhà nước, thực hành tiết kiệm và phòng, chống tham nhũng, lãng phí nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong cả hệ thống chính trị, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và xử lý nghiêm các vi phạm. Lãnh đạo các cơ quan liên quan phối hợp ngành thuế quản lý chặt chẽ theo Luật Quản lý thuế.

3- Cơ cấu lại, nâng cao hiệu quả đầu tư công; tập trung nguồn vốn ngân sách nhà nước triển khai 3 khâu đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ X để tạo sức lan tỏa, thu hút đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài. Đẩy nhanh việc sắp xếp, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo lộ trình được Chính phủ phê duyệt. Nâng cao hiệu quả quản lý ngân sách, chống lãng phí, sử dụng ngân sách gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội. Trong chi đầu tư, ưu tiên các công trình trọng điểm, các công trình kết cấu hạ tầng phục vụ du lịch và dự án khác có yếu tố kích thích sự phát triển, tạo nguồn thu cho ngân sách;

tích cực thực hiện xã hội hóa đầu tư, đa dạng hóa các hình thức đầu tư nhằm huy động mọi nguồn lực xã hội, giảm gánh nặng cho ngân sách.

4- Tập trung cơ cấu lại thu, chi ngân sách địa phương, tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả các khoản vay. Thực hiện nghiêm nguyên tắc vay bù đắp bội chi ngân sách địa phương chỉ sử dụng cho đầu tư xây dựng cơ bản, không sử dụng cho chi thường xuyên; cải thiện cân đối ngân sách theo hướng từng bước giảm dần trợ cấp từ ngân sách Trung ương, tiến tới tự cân đối được ngân sách.

5- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các Luật Thuế sửa đổi, bổ sung. Nâng cao chất lượng công tác dự báo thu, kết hợp với tăng cường kỷ luật tài chính- ngân sách thông qua kiểm soát chặt chẽ nguồn thu. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào ngân sách nhà nước. Tăng cường công tác quản lý hoàn thuế giá trị gia tăng, thực hiện kiểm tra trước khi hoàn thuế đối với 100% các trường hợp rủi ro cao, kịp thời xử lý nghiêm đối với các hành vi gian lận, lợi dụng chính sách hoàn thuế, chiếm đoạt tiền từ ngân sách nhà nước. Rà soát, xác định cụ thể các đối tượng đang được nhà nước giao đất, cho thuê đất trên địa bàn, nhất là các dự án hết thời gian được hưởng ưu đãi theo quy định của Luật Đất đai năm 2013. Rà soát, sửa đổi bổ sung, triển khai thực hiện có hiệu quả, thực chất các chính sách ưu đãi, khuyến khích phát triển sản xuất kinh doanh, nhất là ưu đãi về đất đai, tiếp cận vốn, tín dụng đầu tư, tín dụng xuất khẩu, thuế, hải quan.

6- Thực hiện chính sách tài chính chặt chẽ, linh hoạt, hiệu quả, nhất là các chính sách điều chỉnh giá, phí do nhà nước quản lý. Tiết kiệm triệt để các khoản chi thường xuyên, chi cho bộ máy quản lý nhà nước, hoạt động sự nghiệp công, chi mua sắm phương tiện, trang bị đất tiền; giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, đi công tác nước ngoài và không ban hành các chính sách, chế độ mới làm tăng chi ngân sách nhà nước khi chưa có nguồn bảo đảm. Rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi ngân sách nhà nước, bảo đảm đúng dự toán được giao, sắp xếp theo thứ tự ưu tiên, bố trí kinh phí thực hiện bảo đảm trong phạm vi dự toán đã được phân bổ, từng bước triển khai quản lý chi ngân sách theo kết quả thực hiện nhiệm vụ gắn với thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế-xã hội.

7- Tập trung triển khai thực hiện các chương trình hành động về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng. Nâng cao hiệu quả công tác lập dự toán, điều hành, quyết toán ngân sách; thực hiện có hiệu quả việc phân cấp, phân quyền cho chính quyền địa phương các cấp và người đứng đầu các đơn vị sử dụng ngân sách. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nhà nước; thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra và tự kiểm tra trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản, đất đai và các dự án đầu tư sử dụng ngân sách nhà nước; chú trọng thực hiện công khai, minh bạch thu-chi ngân sách nhà nước; chấp hành kiểm

toán, quyết toán, giám sát việc thực hiện ngân sách nhà nước. Ngăn chặn và xử lý kịp thời tình trạng trốn thuế, thất thu và nợ thuế.

8- Thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tài chính-ngân sách; nâng cao năng lực dự báo và xây dựng kế hoạch tài chính-ngân sách nhà nước.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1- Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh căn cứ Nghị quyết số 07-NQ/TW và kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện; chỉ đạo các sở, ngành tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác thu, chi ngân sách nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm; đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng; rà soát, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; triển khai thực hiện việc sắp xếp lại bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn. Đề cao vai trò trách nhiệm của cấp ủy và lãnh đạo ngành, địa phương nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện Nghị quyết Trung ương, kế hoạch này của Tỉnh ủy. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, tổng kết, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích, xử lý nghiêm những tổ chức và cá nhân sai phạm.

2- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy hướng dẫn việc học tập, quán triệt nghị quyết, chỉ đạo công tác tuyên truyền, tạo nhận thức đúng đắn trong cả hệ thống chính trị và toàn dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị-xã hội phát động phong trào thực hành tiết kiệm trong đoàn viên, hội viên và nhân dân, tích cực tham gia thực hiện đạt các chỉ tiêu nghị quyết đề ra.

3- Văn phòng Tỉnh ủy giúp Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện kế hoạch này, báo cáo kết quả cho Ban Thường vụ, Ban Chấp hành đảng bộ tỉnh.

Nơi nhận:

- TT Ban Bí thư (để b/c),
- VPTW Đảng,
- Các đ/c Tỉnh ủy viên,
- Các sở, ban, ngành, ĐT cấp tỉnh,
- Các huyện, thị, thành ủy, ĐUTT,
- Các BCS đảng, đảng đoàn,
- Lưu.

**T/M TỈNH ỦY
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC**



Đặng Tuyết Em

